


----------

*Nam Định, Tháng 06 - 2020*



Số: /BC - CNND

Nam Định, ngày tháng 06 năm 2020

**BÁO CÁO****Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

Kính thưa Đoàn chủ tịch

Kính thưa các quý vị cổ đông.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 của Công ty cổ phần cấp nước Nam Định họp ngày 23/04/2019; Qua một năm hoạt động, Thay mặt Ban Điều hành, tôi xin báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

**I- TÌNH HÌNH CHUNG:**

1- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Ban điều hành đã thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban và triển khai nhiệm vụ đến các đơn vị trực thuộc theo chức năng nhiệm vụ được giao. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản đều đạt và vượt mức theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty đề ra.

2- Kịp thời đề xuất và xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT về việc kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự; từng bước sắp xếp lại lao động hợp lý; Tăng cường công tác kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc.

3- Đã xây dựng hoàn thiện các nội quy, quy chế quản lý trình Hội đồng quản trị ban hành và triển khai tổ chức thực hiện đến các đơn vị trực thuộc.

**II- VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:**

TT	Chỉ tiêu	Đ.V tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % thực hiện so với KH 2019	Tỷ lệ % thực hiện 2019/2018
1	Sản lượng nước thương phẩm:	Triệu m <sup>3</sup>	21,898	21,944	100,20%	105,49%
2	Doanh thu tiền nước	Tỷ VNĐ	222,10	224,74	101,20%	103,86%
3	Doanh thu từ nước tinh khiết	Tỷ VNĐ	2,04	2,06	100,53%	103,24%
4	Nộp ngân sách nhà nước:	Tỷ VNĐ	22,0	32,70	145,4%	153,90%
5	Tiền lương bình quân:	Tr.đ/ng.th	6,15	6,38	103,45%	109,09%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	24,20	29,03	120,00%	140,00%
7	Trả nợ nguồn vốn vay trung hạn, dài hạn (gốc + lãi).	Tỷ VNĐ	22,00	26,00	118,20%	108,30%
8	Khách hàng sử dụng nước.	K/Hàng	135.180	136.144	100,38%	103,80%

Ghi chú: Nộp ngân sách năm 2019 bao gồm cả tiền nộp cổ tức của phần vốn nhà nước 7,6 tỷ đồng.



### **1- Công tác sản xuất nước sạch:**

Năm 2019 công tác kiểm tra chất lượng nước sạch phát ra luôn được Công ty quan tâm coi trọng bằng việc thường xuyên kiểm tra mẫu nước trên mạng lưới đường ống. Phòng QL chất lượng nước Công ty đã phối kết hợp chặt chẽ với các đơn vị sản xuất nước, trung tâm y tế dự phòng của Tỉnh kiểm tra theo dõi để ra biện pháp xử lý kịp thời bảo đảm chất lượng nước trên mạng lưới đường ống đạt tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước ăn uống theo quy định hiện hành.

Công tác đảm bảo và nâng cao chất lượng nước sạch ngày càng được quan tâm hơn, duy trì và giữ vững lòng tin của khách hàng sử dụng sản phẩm nước sạch của Công ty.

### **2- Công tác quản lý, phát triển khách hàng, chống thất thoát, thất thu nước sạch:**

Năm 2019 công tác quản lý, phát triển khách hàng duy trì được tốc độ phát triển theo kế hoạch. Số lượng khách hàng của Công ty tăng hơn so với năm 2018 gần 4.000 khách hàng bằng 3,8%.

- Doanh thu tiền nước năm 2019 đạt 224,74 tỷ đồng (Không bao gồm thuế VAT và phí nước thải) tăng 3,86 % so với năm 2018.

- Thực hiện cải tạo, thay thế một số tuyến ống không đảm bảo yêu cầu quản lý.

- Phát hiện và khắc phục kịp thời các sự cố vỡ ống, giảm thiểu lượng nước thất thoát. Với tổng số: gần 900 mối chảy đường trục lớn, nhỏ và các mối chảy nhỏ từ cụm đồng hồ gia đình là  $\approx 2.100$  mối.

- Xử lý gần 50 trường hợp vi phạm Hợp đồng sử dụng nước. Bồi hoàn thiệt hại và truy thu tiền nước  $\approx 250$  triệu đồng.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi các trường hợp không dùng nước, dùng quá ít, dùng nước bất thường để có biện pháp kiểm tra, xử lý kịp thời khi có vi phạm.

- Thường xuyên lập kế hoạch tổ chức triển khai việc thanh tra, quản lý mạng và truy tìm rò rỉ. Kịp thời phát hiện và khắc phục khi có sự cố trên mạng lưới cấp nước. Các đơn vị phòng ban chuyên môn từng bước đã có sự phối hợp trong công tác quản lý, chống thất thu thất thoát nước sạch.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao về số và chất lượng đội ngũ làm công tác chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý vận hành hệ thống mạng lưới cấp nước. Đã ký kết và phối hợp chặt chẽ với thanh tra liên ngành trong công tác phòng ngừa đấu tranh xâm hại công trình, thiết bị cấp nước trên địa bàn quản lý.

### **3- Công tác triển khai đầu tư Xây dựng cơ bản:**

Năm 2019 Công ty đã triển khai một số công trình cải tạo, mở rộng mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng và nâng cao chất lượng phục vụ cấp nước. Cụ thể như sau :

- 1- Triển khai lắp đặt tuyến ống nhựa HDPE - OD 225 từ Cầu ốc cũ đến Cầu ốc mới- Xã Lộc Hòa và ống nhựa HDPE-OD 160 khu vực Đại lộ Thiên trường để tăng cường cấp nước phục vụ một số cơ quan, doanh nghiệp mới hình thành thuộc khu công nghiệp Mỹ Thuận- Mỹ Lộc.



2- Bổ sung lắp đặt tuyến ống HDPE- OD 90 để tăng cường cấp nước cho khu vực Đường Bái- Phường Lộc Vượng.

3- Triển khai cải tạo, thay thế một số hố van tổng DN 400, DN 250 trên mạng lưới cấp nước phục vụ công tác phân vùng, tách mạng, đóng mở diện hẹp khi có sự cố xảy ra trên địa bàn thành phố Nam Định.

4- Xử lý dịch chuyển tuyến ống cấp nước phục vụ công tác GPMB để nâng cấp, cải tạo và mở rộng các tuyến đường, dong ngõ theo chủ trương của Tỉnh.

5- Cải tạo, thay thế đồng hồ của khách hàng đến niên hạn kiểm định, không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Năm 2019 đã thay thế gần 5.500 cụm đồng hồ và kết hợp dịch chuyển vị trí các cụm đồng hồ chưa đảm bảo yêu cầu quản lý.

6- Lập các phương án đề xuất việc cấp nước cho các khu đô thị, cụm công nghiệp mới hình thành.

7- Hoàn thiện lắp đặt bổ sung dây chuyền xử lý nước 3.000 m<sup>3</sup>/ngđ. Nâng công suất Nhà máy nước Cát Thành từ 1.200 m<sup>3</sup>/ngđ lên 4.200 m<sup>3</sup>/ngđ.

8- Bổ sung tuyến ống, nâng cao năng lực truyền tải để cấp nước phục vụ khách hàng từ trạm bơm cấp 2 Nhà máy nước Cát Thành đến ngã 3 cấp nước đi Xã Việt Hùng- Trục Ninh; Nối mạng, phát triển khách hàng khu vực xóm 1+2 - Xã Trục Hưng- Huyện Trục Ninh.

9- Hoàn thiện dự án lắp đặt tuyến ống nước thô mới và thực hiện nạo vét, vệ sinh 02 bể chứa nước sạch và xúc xả, vệ sinh, khử trùng mạng lưới đường ống cấp nước; Hoàn thành dây truyền xử lý nước 3.000 m<sup>3</sup>/ngđ nâng công suất cấp nước từ 6.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 9.000 m<sup>3</sup>/ngđ cho Chi nhánh cấp nước Vụ Bản.

10- Hoàn thiện thủ tục hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án “ Nâng công suất Chi nhánh cấp nước Vụ Bản, lắp đặt mạng lưới cấp nước sạch cho khu vực huyện Ý Yên; Hoàn thiện hồ sơ thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công để triển khai thực hiện vào thời gian sớm nhất.

11- Nối mạng phát triển khách hàng cấp nước cho khu vực thôn Kênh Hội- Xã Yên Tiến- ý Yên.

12- Thực hiện lắp đặt bổ sung các cụm đồng hồ tổng trên mạng lưới cấp nước tại địa bàn các Huyện phục vụ công tác chống thất thoát thất thu nước sạch từng khu vực.

#### **4- Công tác quản lý tài chính:**

- Thực hiện tốt việc cân đối các nguồn vốn đáp ứng yêu cầu đầu tư các dự án mới, đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh, đầu tư và trả nợ vay ngân hàng.

- Thực hiện trả nợ nguồn vốn vay ngắn hạn và trung hạn năm 2019 là 26,0 tỷ đồng bằng 118,2 % so với kế hoạch.

- Công tác Quản lý Đầu tư xây dựng; Quản lý tài sản, doanh thu, chi phí thực thi theo Quy chế hiện hành. Thực hiện tiết kiệm, giảm chi phí để gia tăng lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh.



## **5- Công tác Khoa học - Kỹ thuật:**

Để đáp ứng với yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá, Công ty luôn quan tâm đến công tác khoa học kỹ thuật đáp ứng với yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh. Trên cơ sở tiếp thu, áp dụng những công nghệ mới trong công tác quản lý mạng lưới cấp nước như phần mềm SCADA cho các cụm đồng hồ tổng cơ điện tử, phần mềm ghi đọc số bằng thiết bị cầm tay, phần mềm quản lý khách hàng, phần mềm hóa đơn điện tử để thu tiền nước.... và xây dựng các định mức vật tư, kinh tế kỹ thuật. Lập kế hoạch phát triển khách hàng, mở rộng sản xuất, coi trọng công tác phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Chủ động kiểm tra, xử lý phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của các thiết bị điện máy và công nghệ xử lý nước hiện có.

## **6- Công tác cải thiện điều kiện làm việc, chăm lo đời sống người lao động:**

- Bố trí đầy đủ trang thiết bị cho người lao động. Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động, tổ chức cho CBCNV đi nghỉ mát theo từng phòng ban, đơn vị.

- Phong trào thể thao, văn nghệ trong Công ty vẫn tiếp tục được duy trì. Tham gia nhiều hoạt động hội thao và giao lưu thi đấu với nhiều đơn vị cơ quan trên địa bàn thành phố Nam Định.

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ với nữ CNVC. Tổ chức cho nữ công nhân Công ty kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3, ngày thành lập Phụ nữ Việt Nam 20-10. Ban Nữ công nhân thành lập Hội khuyến học của công ty, tổ chức tặng thưởng cho các cháu có thành tích trong học tập năm học 2019 - 2020.

- Quyền lợi của người lao động tại Công ty đều được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật lao động, các chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động được chi trả kịp thời.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, công tác an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường.

## **III- KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:**

### **1- Mục tiêu:**

1.1. Giữ vững sự ổn định của Công ty về mọi mặt hoạt động, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

1.2. Duy trì dịch vụ cấp nước an toàn, ổn định, chất lượng đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng. Từng bước cải thiện nước nguồn, đảm bảo chất lượng phục vụ nhân dân.

1.3. Thực hiện mục tiêu của Tỉnh về việc mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng ở các khu vực nông thôn góp phần chung sức xây dựng nông thôn mới.

1.4. Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý, bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Nhà nước để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

1.5. Đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động trong Công ty.



**2- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:**

Số TT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
1	Sản lượng nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	22,28
2	Doanh thu tiền nước (Chưa bao gồm thuế VAT và phí nước thải)	Tỷ đồng	232,0
3	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	87,3
4	Doanh thu từ nước tinh khiết đóng chai	Tỷ đồng	2,1
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	28,0
6	Tiền lương bình quân	Tr/ ng/tháng	6,5
7	Trả nợ nguồn vốn vay trung hạn, dài hạn (gốc + lãi).	Tỷ đồng	21,5
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29,0
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5,5
10	Số lượng khách hàng sử dụng nước	Khách hàng	139.980

**3- Giải pháp thực hiện:**

3.1. Xây dựng tinh thần đoàn kết, thống nhất cao về quan điểm chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với sự gắn bó, nhất trí một lòng của các đơn vị, phòng ban trong Công ty để phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD 2020.

3.2. Tiếp tục phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật sản xuất trong toàn Công ty.

3.3. Nâng cao năng lực tổ chức, quản lý, điều hành của Công ty, từng bước áp dụng phương pháp quản lý tiên tiến, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực; Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.4. Thực hiện cơ chế khoán quản, cơ chế hạch toán tài chính phù hợp điều kiện thực tế quản lý doanh nghiệp, hoạt động SXKD trong nền kinh tế thị trường.

3.5. Nghiên cứu, cải tiến mọi hoạt động trong công tác sản xuất và kinh doanh của Công ty, như: Công tác quản lý khách hàng, công tác thi công xây dựng, công tác quản lý lao động, quản lý công việc, công tác thanh quyết toán công trình...

3.6. Chú trọng nâng cao công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, tổ chức thi nâng bậc nâng cao tay nghề cho đội ngũ CBCNV của Công ty, trang bị cho người lao động những kiến thức chuyên môn cơ bản để thực hiện tốt những công việc được giao.

3.7. Triển khai có hiệu quả kế hoạch cấp nước an toàn, kế hoạch giảm tỷ lệ thất thoát trong toàn Công ty kèm các giải pháp tiết kiệm năng lượng, vật tư hoá chất.

3.8. Chủ động mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng, cải tạo và nâng công suất các nhà máy nước thuộc Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu dùng nước của người dân. Mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

3.9. Tích cực khai thác các nguồn vốn và sử dụng vốn khấu hao TSCĐ có hiệu quả. Chủ động đáp ứng nguồn vốn để các công trình hoàn thành đúng tiến độ.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ để Báo cáo;
- Lưu VT.

**Nguyễn Sỹ Long**